**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II, NĂM HỌC: 2022- 2023**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | | Nội dung kiến thức | Đơn vị kiến thức | Mức độ nhận thức | | | | % tổng điểm |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| I. Phân môn Lịch Sử | | | | | | | | |
| 1 | | Chương 5.Việt Nam từ khoảng thế kỉ VII trước công nguyên đến đầu thế kỉ X | Bài 14. Nhà nước Văn Lang Âu Lạc | 1 |  |  |  | 2,5% |
| Bài 15. Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương bắc và sự chuyển biến của xã hội Âu Lạc | 1 |  |  |  | 2,5% |
| Bài 16. Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X | 1 |  |  |  | 2,5% |
| Bài 17. Cuộc đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc của người Việt | 1 |  |  | 1 | 7,5% |
| Bài 18. Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X | 1 |  | 1 |  | 12,5% |
| Bài 19. Vương quốc Chăm - pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X | 1 | 1 |  |  | 17,5% |
| Bài 20. Vương quốc Phù Nam | 2 |  |  |  | 5% |
| Tổng | | | | 8 | 1 | 1 | 1 | 11 |
| Tỉ lệ % nhận thức | | | | 20% | 15% | 10% | 5% | 50% |
| Tỉ lệ chung | | | | 35% | | 10% | 5% | 50% |
|  | | | | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chương/ chủ đề | Nội dung/đơn vị kiến thức | Mức độ nhận thức | | | | %  Tổng điểm |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **II. Phân môn Địa lí** | | | | | | | |
| **1** | **NƯỚC TRÊN TRÁI ĐẤT**  **(10%; 0,5điểm)** | - Các thành phần chủ yếu của thuỷ quyển; Vòng tuần hoàn nước  - Sông, hồ và việc sử dụng nước sông, hồ  - Biển và đại dương. Một số đặc điểm của môi trường biển  - Nước ngầm và băng hà | 2TN |  |  |  | 5% |
| **2** | **ĐẤT VÀ SINH VẬT TRÊN TRÁI ĐẤT**  **(6 tiết; 45%;**  **2,25 điểm)** | - Lớp đất trên Trái Đất. Thành phần của đất  - Các nhân tố hình thành đất  - Một số nhóm đất điển hình ở các đới thiên nhiên.  - Sự sống trên hành tinh.  - Sự phân bố các đới thiên nhiên.  - Rừng nhiệt đới | 3TN | 1TL |  |  | 22,5% |
| **3** | **CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN**  **(6 tiết; 45%;**  **2,25điểm)** | - Dân số thế giới  - Sự phân bố dân cư thế giới  - Con người và thiên nhiên  - Bảo vệ tự nhiên, khai. thác thông minh các tài nguyên vì sự phát triển bền vững | 3TN |  | 1TL | 1TL | 22,5% |
| ***Tổng*** | | | *8* | *1* | *1* | *1* | *11* |
| ***Tỉ lệ % nhận thức*** | | | *20%* | *15%* | *10%* | *5%* | *50%* |
| ***Tỉ lệ chung*** | | | ***35%*** | | ***10%*** | ***5%*** | ***50%*** |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II, NĂM HỌC 2022- 2023**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ 6 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức/kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **NB** | **TH** | **VD** | **VDC** |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** | | | | | | | |
| 1 | **Chương 5 Việt Nam từ khoảng thế kỉ VII trước công nguyên đến đầu thế kỉ X** | **Bài 14. Nhà nước Văn Lang Âu Lạc** | **Nhận biết**  – Nêu được khoảng thời gian thành lập của nước Văn Lang, Âu Lạc  – Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc.  **Thông hiểu**  – Mô tả được đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc | 1 |  |  |  |
| **Bài 15. Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương bắc và sự chuyển biến của xã hội Âu Lạc** | **Nhận biết**  – Nêu được một số chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc trong thời kì Bắc thuộc  **Thông hiểu**  - Mô tả được một số chuyển biến quan trọng về kinh tế, xã hội, văn hoá ở Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc. | 1 |  |  |  |
| **Bài 16. Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X** | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...):  **Thông hiểu**  – Nêu được kết quả và ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân ta trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  – Giải thích được nguyên nhân của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...):  **Vận dụng**  – Lập được biểu đồ, sơ đồ về diễn biến chính, nguyên nhân, kết quả và ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...). | 1 |  |  |  |
| **Bài 17. Cuộc đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc của người Việt** | **Nhận biết:**  + Trình bày được những biểu hiện trong việc giữ gìn văn hoá của người Việt trong thời kì Bắc thuộc.  + Nhận biết được sự phát triển của văn hoá dân tộc trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc văn hoá Trung Hoa trong thời kì Bắc thuộc.  **- Vận dụng cao**  + Đề xuất ý tưởng bảo tồn và phát huy những phong tục tập quán tốt đẹp của người Việt | 1 |  |  | 1 |
| **Bài 18. Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X** | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính (nội dung, kết quả) về các cuộc vận động giành quyền tự chủ của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của họ Khúc và họ Dương  **Thông hiểu**  – Mô tả được những nét chính trận chiến Bạch Đằng lịch sử năm 938  – Nêu được ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng (938)  **Vận dụng**  - Điểm độc đáo trong nghệ thuật đánh giặc của Ngô Quyền. | 1 |  | 1 |  |
| **Bài 19. Vương quốc Chăm - pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X** | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính về tổ chức xã hội và kinh tế của Champa  – Nêu được một số thành tựu văn hoá của Champa  **Thông hiểu**  – Mô tả được sự thành lập, quá trình phát triển của Champa.  **Vận dụng cao**  – Liên hệ được một số thành tựu văn hoá của Champa có ảnh hưởng đến hiện nay | 1 | 1 |  |  |
| **Bài 20. Vương quốc Phù Nam** | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính về tổ chức xã hội và kinh tế của Phù Nam.  – Nêu được một số thành tựu văn hoá của Phù Nam.  **Thông hiểu**  - Mô tả được sự thành lập, quá trình phát triển và suy vong của Phù Nam. | 2 |  |  |  |
| **Tổng** | | |  | **8** | 1 | 1 | 1 |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **35%** | | **15%** | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Phân môn Địa lí** | | | | | | | |
| 1 | **NƯỚC TRÊN TRÁI ĐẤT**  **(5,0%-0,5điểm)** | - Các thành phần chủ yếu của thuỷ quyển  - Vòng tuần hoàn nước  - Sông, hồ và việc sử dụng nước sông, hồ  - Biển và đại dương. Một số đặc điểm của môi trường biển  - Nước ngầm và băng hà | **Nhận biết**  - Kể được tên được các thành phần chủ yếu của thuỷ quyển.  - Mô tả được vòng tuần hoàn lớn của nước.  - Mô tả được các bộ phận của một dòng sông lớn.  - Xác định được trên bản đồ các đại dương thế giới.  - Trình bày được các hiện tượng sóng, thuỷ triều, dòng biển (khái niệm; hiện tượng thủy triều; phân bố các dòng biển nóng và lạnh trong đại dương thế giới). | 2TN |  |  |  |
| 2 | **ĐẤT VÀ SINH VẬT TRÊN TRÁI ĐẤT**  **(22,5% = 2,25 điểm)** | - Lớp đất trên Trái Đất. Thành phần của đất  - Các nhân tố hình thành đất  - Một số nhóm đất điển hình ở các đới thiên nhiên trên Trái Đất  - Sự sống trên hành tinh  - Sự phân bố các đới thiên nhiên  - Rừng nhiệt đới | **Nhận biết**  - Nêu được các tầng đất và các thành phần chính của đất.  - Xác định được trên bản đồ sự phân bố các đới thiên nhiên trên thế giới.  - Kể được tên và xác định được trên bản đồ một số nhóm đất điển hình ở vùng nhiệt đới hoặc vùng ôn đới.  **Thông hiểu**  - Trình bày được một số nhân tố hình thành đất.  -Trình bày được đặc điểm của rừng nhiệt đới.  **Vận dụng**  - Nêu được ví dụ về sự đa dạng của thế giới sinh vật ở lục địa và ở đại dương.  **Vận dụng cao**  - Biết cách tìm hiểu môi trường tự nhiên qua tài liệu và tham quan địa phương. | 3TN | 1TL |  |  |
| 3 | **CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN**  **(22,5% = 2,25 điểm)** | - Dân số thế giới  - Sự phân bố dân cư thế giới  - Con người và thiên nhiên  - Bảo vệ tự nhiên, khai thác thông minh các tài nguyên vì sự phát triển bền vững | **Nhận biết**  - Trình bày được đặc điểm phân bố dân cư trên thế giới.  -Xác định được trên bản đồ một số thành phố đông dân nhất thế giới.  **Thông hiểu**  - Giải thích được đặc điểm phân bố dân cư trên thế giới.  **Vận dụng**  - Nêu được các tác động của thiên nhiên lên hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người (tác động đến đời sống sinh hoạt của con người; tác động đến sản xuất).  **Vận dụng cao**  -Trình bày được những tác động chủ yếu của loài người lên thiên nhiên Trái Đất (tác động tích cực; tác động tiêu cực).  - Nêu được ý nghĩa của việc bảo vệ tự nhiên và khai thác thông minh các tài nguyên vì sự phát triển bền vững. Liên hệ thực tế địa phương. | 3TN |  | 1TL | 1TL |
| Số câu/ loại câu | | | | 8 câu TNKQ | 1 TL | 1TL | 1 TL |
| **Tỉ lệ %** | | | | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** |

UBND HUYỆN MAI CHÂU **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2022- 2023**

**MÔN: LỊCH SỬ& ĐỊA LÍ 6**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

*Thời gian: 90 phút(không kể thời gian giao đề )*

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**(**4,0 điểm**)

**Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi sau**

**1. Phân môn Lịch sử (2,0 điểm)**

**Câu 1**. Nhà nước Văn Lang ra đời vào khoảng thời gian nào ?

**A**. Khoảng thế kỉ V TCN . **B**. Khoảng thế VI TCN.

**C**. Khoảng thế kỉ VII TCN. **D**. Khoảng thế kỉ VIII TCN.

**Câu 2**. Phong kiến phương Bắc bắt nhân dân ta phải cống nạp những sản vật quý hiếm đó là :

**A**. Sừng tê, ngà voi, ngọc trai. **B**. Tôm, cá, lương thực.

**C**. Trâu, bò, lợn, gà. **D**. Các loại trái cây, vải, nhãn .

**Câu 3.** Khởi nghĩa Mai Thúc Loan nổ ra vào năm nào ?

**A**. Năm 712. **B**. Năm 713. **C**. Năm 714. **D**. Năm 715.

**Câu 4**.Tín ngưỡng truyền thống nào vẫn được người Việt duy trì trong suốt thời kì Bắc thuộc :

**A**. Thờ cúng tổ tiên. **B**. Thờ thần tài.

**C**. Thờ đức Phật. **D**. Thờ thánh A-na.

**Câu 5**. Chủ trương xây dựng đất nước tự chủ theo đường lối “chính sự cốt chuộng khoan dung, giản dị, nhân dân đều được yên vui” là của:

**A**. Khúc Thừa Mỹ. **B**. Dương Đình Nghệ. **C**. Khúc Hạo. **D**. Khúc Thừa Dụ.

**Câu 6.** Xã hội Chăm –Pa bao gồm các tầng lớp :

**A.** Tăng lữ, quý tộc.

**B**. Dân tự do và một bộ phận nhỏ nô lệ.

**C**. Tăng lữ, dân tự do.

**D**. Tăng lữ, quý tộc, dân tự do và một bộ phận nhỏ nô lệ.

**Câu 7**.Cư dân Phù Nam thờ tôn giáo nào ?

**A.** Phật giáo, Ấn độ giáo. **B.** Thiên chúa giáo.

**C**. Đạo Tin Lành. **D.** Phật giáo,Thiên chúa giáo.

**Câu 8.** Người Phù Nam rất giỏi nghề :

**A**. Đi biển. **B**. Buôn bán. **C**. Chăn nuôi. **D**.Trồng lúa nước.

**1. Phân môn Địa lí (2,0 điểm)**

**Câu 9.** Trên Trái Đất nước mặn chiếm khoảng:

**A.** 2,5%. **B.** 30,1%. **C.** 68,7%. **D.** 97,5%.

**Câu 10.** Vùng đất cung cấp nước thường xuyên cho sông gọi là:

**A.**Thượng lưu sông. **B.** Hạ lưu sông.

**C.** Lưu vực sông. **D.** Hệ thống sông.

**Câu 11.** Các thành phần của lớp đất là:

**A.** Không khí, nước, chất hữu cơ và khoáng.

**B.** Nước, không khí, chất vô cơ và mùn.

**C.** Chất hữu cơ, nước, không khí và sinh vật.

**D.** Nước, không khí, chất hữu cơ và độ phì.

**Câu 12.** Đi từ xích đạo về hai cực, các đới thiên nhiên phân bố theo thứ tự như thế nào?

**A.** Đới lạnh, đới nóng, đới ôn hòa.

**B.** Đới nóng, đới ôn hòa, đới nóng, đới lạnh.

**C.** Đới nóng, đới ôn hòa, đới lạnh.

**D.** Đới nóng, đới lạnh, đới nóng, đới ôn hòa.

**Câu 13.** Nhóm đất nào chiếm diện tích lớn nhất ở vùng ôn đới?

**A.** Đất pốt dôn. **B.** Đất đỏ vàng.

**C.** Đất phù sa. **D.** Đất đen thảo nguyên.

**Câu 14.** Dân cư thưa thớt ở những khu vực nào sau đây?

**A.**Ven biển, hải đảo. **B.** Đồng bằng, trung du.

**C.** Ven biển, ven sông. **D.** Hoang mạc, hải đảo.

**Câu 15.** Thành phố đông dân nào sau đây thuộc châu Á?

**A.** Băng - la- đét. **B.** Cai-rô. **C.** Bra-xin. **D.** Xao Pao-lô.

**Câu 16.** Tiêu chí nào sau đây thể hiện tình hình phân bố dân cư?

**A.** Tỉ lệ sinh. **B.** Mật độ dân số. **C.** Gia tăng cơ học. **D.** Gia tăng dân số.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (6,0 điểm)**

**1. Phân môn Lịch sử (3,0 điểm)**

**Câu 1 (1,5 điểm).** Em hãy mô tả sự thành lập và bước đầu phát triển của Vương quốc Chăm –Pa ?

**Câu 2 (1,0 điểm).** Nét độc đáo trong nghệ thuật đánh giặc của Ngô Quyền thể hiện như thế nào ?

**Câu 3 (0,5 điểm).** Bản thân em cần làm gì để bảo tồn và phát huy tín ngưỡng truyền thống của dân tộc ?

**2. Phân môn Địa lí (3,0 điểm)**

**Câu 4 (1,5 điểm).** Em hãy trình bày đặc điểm rừng nhiệt đới? Giải thích tại sao rừng nhiệt đới có nhiều tầng?

**Câu 5 (1,0 điểm)**

a. Em hãy nêu ví dụ về tác động của thiên nhiên tới ngành du lịch?

b. Con người có những tác động tiêu cực tới thiên nhiên như thế nào?

**Câu 6 (0,5 điểm).** Em hãynêu một số việc làm cụ thể của bản thân để bảo vệ môi trường xung quanh ?

**....................................Hết......................................**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN MAI CHÂU  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  ĐÁP ÁN CHÍNH THỨC | **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: Lịch sử và Địa lí 6** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**(**4,0 điểm**): Mỗi đáp án chọn đúng được 0,25 điểm

**1. Phân môn Lịch sử (2,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | **C** | **A** | **B** | **A** | **C** | **D** | **A** | **B** |

**2. Phân môn Địa lí (2,0điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| **Đáp án** | **D** | **C** | **A** | **C** | **D** | **D** | **A** | **B** |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (6,0 điểm):**

**1. Phân môn Lịch sử (3,0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1 (1,5 điểm)**  ***Em hãy mô tả được sự thành lập và bước đầu phát triển của Vương quốc Chăm –Pa*** | |
| **\* *Sự thành lập của Vương quốc Chăm –Pa*:**  **-**Trong thời kì Bắc thuộc ,nhà Hán đã thiết lập ách cai trị đối với vùng đất phía nam dãy Hoành Sơn nước ta,đặt tên là quận Nhật Nam  - Năm 192, dưới sự lãnh đạo Khu Liên ,người dân Tượng Lâm đã nổi dậy lật đổ ách cai trị ngoại bang, lập nước Lâm Ấp (sau gọi là Chăm-pa). | 0,25 điểm  0,25 điểm |
| **\*  *Bước đầu phát triển của Vương quốc Chăm –Pa***  - Phát triển qua nhiều giai đoạn, gắn liền với vai trò của những vùng đất khác nhau  - Trước thế kỉ VIII, người Chăm đã xây dựng một vương quốc khá hùng mạnh ở ven sông Thu Bồn ,với kinh đô Sin –ha-pu-ra( ở Trà Kiệu tỉnh Quảng Nam ngày nay)  -Thế kỉ VIII, kinh đô của Chăm –Pa dịch chuyển về phía nam với tên gọi Vi-ra-pu-ra( ở Phan Rang ,tỉnh Ninh Thuận ngày nay )  -Thế kỉ IX ,người Chăm lại chuyển kinh đô về Đông Dương tên là In-đra-pu-ra ( huyện Thăng Bình ,tỉnh Quảng Nam ngày nay ) | 0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm |
| **Câu 2 (1,0 điểm) Nét độc đáo trong nghệ thuật đánh giặc của Ngô Quyền thể hiện như thế nào ?** | |
| Nét độc đáo trong nghệ thuật đánh giặc của Ngô Quyền thể hiện :  - Tận dụng địa thế tự nhiên hiểm trở của sông Bạch Đằng để xây dựng trận địa tấn công giặc  - Sáng tạo ra cách sử dụng các cọc ngầm và quy luật lên – xuống của thủy triều để bố trí trận địa chiến đấu  - Tổ chức và bố trí sử dụng các lực lượng hợp lý ,linh hoạt để tiêu diệt quân địch ,bố trí cánh quân mai phục hai bên bờ sông ,sử dụng các chiến thuyền nhỏ nhẹ nghi binh lừa địch.Khi nước triều rút quân thủy ,bộ phối hợp đổ ra | 0,25 điểm  0,25 điểm  0,5 điểm |
| **Câu 3(0,5 điểm). Bản thân em cần làm gì để bảo tồn và phát huy tín ngưỡng truyền thống của dân tộc ?** | |
| Bản thân em cần làm để bảo tồn và phát huy tín ngưỡng truyền thống của dân tộc:  **-** Kế thừa học tập và phát huy truyền thống văn hóa tín ngưỡng của các dân tộc trong nước ,tìm hiểu kĩ các tín ngưỡng dân gian để hiểu sâu đúng về nó ,tuyên truyền đến mọi người xung quanh chung tay bảo tồn và phát triển truyền thống tốt đẹp đó ............ | 0,5 điểm |
| *Học sinh đưa ra được câu trả lời khác nhưng đúng thì chấm điểm tối đa.* | |

**2. Phân môn Địa lí (3,0điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 4 (1,5 điểm)** | **a. Trình bày đặc điểm rừng nhiệt đới.** | **1,0** |
| - Phân bố: từ vùng Xích đạo đến hết vành đai nhiệt đới ở cả hai bán cầu. | 0,25 |
| - Khí hậu: nhiệt độ trung bình năm trên 210C, lượng mưa trung bình năm trên 1700 mm. | 0,25 |
| -Rừng gồm nhiều tầng; trong rừng nhiều loài cây thân gỗ, dây leo chằng chịt; động vật rất phong phú. | 0,25 |
| - Rừng nhiệt đới được chia 2 kiểu chính: rừng mưa nhiệt đới, rừng nhiệt đới gió mùa. | 0,25 |
| **b. Tại sao rừng nhiệt đới có nhiều tầng?** | **0,5** |
| -Do có nguồn nhiệt, ẩm dồi dào. |
| **Câu 5 (1,0 điểm)** | **a. Em hãy nêu ví dụ về tác động của thiên nhiên đến ngành du lịch?** | **0,5** |
| - Cảnh quan, địa hình, khí hậu, sông hồ, rừng… thuận lợi hay hạn chế du lịch phát triển. | 0,25 |
| ( Lưu ý: HS nêu được một trong các ví dụ về tác động của thiên nhiên đến ngành du lịch vẫn cho điểm tối đa). | 0,25 |
| **b. Em hãy nêu những tác động tiêu cực của con người lên thiên nhiên.** | **0,5** |
| - Làm suy giảm các nguồn tài nguyên ( tài nguyên đất, sinh vật bị suy thoái, khoáng sản cạn kiệt…) | 0,25 |
| - Làm ô nhiễm môi trường ( đưa ra môi trường các loại rác thải, khí thải…) | 0,25 |
| **Câu 6 (0,5 điểm)** | **Em hãy nêu một số việc làm cụ thể của bản thân để bảo vệ môi trường xung quanh ?** | **0,5** |
| - Sử dụng tiết kiệm và hợp lí nguồn nước, tắt điện khi không sử dụng.  - Hạn chế việc sử dụng túi ni-lon, tăng cường sử dụng túi vải, giấy.  - Trồng rừng và bảo vệ rừng.  - Đi bộ, xe đạp hoặc các phương tiện công cộng khi đi học……  *(Lưu ý: HS nêu được giải pháp khác nếu hợp lí vẫn cho điểm tối đa)* |  |

**.........................................Hết............... ............................**